

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 8 năm 2014

Số: 7664 /TB-VP

THÔNG BÁO
Thi tuyển công chức tại Sở Tài chính năm 2014

Thực hiện theo Thông báo số 125/TB-SNV ngày 11 tháng 8 năm 2014 của Sở Nội vụ về thông báo thi tuyển công chức trong các cơ quan hành chính Nhà nước năm 2014. Sở Tài chính thông báo tuyển công chức vào ngạch chuyên viên (A1) mã số 01.003 năm 2014 như sau:

I- CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

Số TT	Vị trí cần tuyển dụng	Yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ	Số lượng
1	Chuyên viên: phụ trách thi đua- khen thưởng.	Đại học Marketing	01
2	Chuyên viên: phụ trách pháp chế.	Đại học Luật	01
3	Chuyên viên: thanh tra các đơn vị.	Đại học Kinh tế: Chuyên ngành tài chính - Kế toán.	03
4	Chuyên viên: chuyên quản các đơn vị sự nghiệp.	Đại học Kinh tế: chuyên ngành tài chính - Kế toán.	01
5	Chuyên viên: Lập dự toán ngân sách.	Đại học kinh tế: chuyên ngành tài chính kế toán.	01
6	Chuyên viên: Chuyên quản các đơn vị HCSN về tài sản thuộc sở hữu nhà nước.	Đại học Kinh tế: chuyên ngành tài chính kế toán.	06
7	Chuyên viên: Thẩm định giá	Đại học kinh tế: chuyên ngành Thẩm định giá, Tài chính kế toán.	05
8	Chuyên viên: chuyên quản các doanh nghiệp.	Đại học kinh tế: chuyên ngành tài chính kế toán.	04

II-ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN DỰ TUYỂN

1- Điều kiện đăng ký dự tuyển

- a) Người có đủ điều kiện sau đây, được đăng ký dự tuyển:
- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam, có hộ khẩu thường trú tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Tuổi của người dự tuyển: Đủ từ 18 tuổi đến 40 tuổi.
- Có đơn xin dự tuyển; có lý lịch rõ ràng
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với yêu cầu của vị trí cần tuyển.

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.
- Đủ sức khỏe để đảm nhận nhiệm vụ

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- Không cư trú tại Việt Nam
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính của cơ quan chức năng của nhà nước.

2- Tiêu chuẩn dự tuyển

Vào ngạch chuyên viên phải đảm bảo các tiêu chuẩn sau đây:

- Có trình độ đại học trở lên, có chuyên ngành phù hợp với vị trí cần tuyển

- Có chứng chỉ tin học văn phòng

- Có trình độ B ngoại ngữ (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Hoa)

III- CÁC MÔN THI, HÌNH THỨC THI VÀ ĐIỀU KIỆN MIỄN THI/MỘT SỐ MÔN

1- Các môn thi

Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, bao gồm: môn kiến thức chung, môn nghiệp vụ chuyên ngành, môn ngoại ngữ và môn tin học.

2- Hình thức thi

a) Môn kiến thức chung: Thi viết

b) Môn nghiệp vụ chuyên ngành: Thi viết 01 bài và thi trắc nghiệm 01 bài về nghiệp vụ chuyên ngành theo yêu cầu của vị trí việc làm.

c) Môn ngoại ngữ: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính

d) Môn tin học văn phòng: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính

3- Điều kiện miễn thi một số môn

a) Miễn thi môn ngoại ngữ trong trường hợp môn nghiệp vụ chuyên ngành không phải là ngoại ngữ nếu có một trong các điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ.

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

b) Miễn thi môn tin học văn phòng trong trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

IV. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1- Đối tượng và điểm ưu tiên

a) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 10 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng lao động: được cộng 20 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.

c) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh: được cộng 30 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.

2. Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên

Người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả thi tuyển.

V. THÀNH PHẦN HỒ SƠ, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ

1- Thành phần hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức

a) Đơn đăng ký dự tuyển theo mẫu tại phụ lục số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Nội vụ (Trong đơn cần ghi rõ đăng ký dự tuyển vào vị trí nào của cơ quan tuyển dụng, đơn vị tuyển dụng).

b) Sơ yếu lý lịch tự thuật, có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển (đóng dấu giáp lai vào hình).

c) Bản sao giấy khai sinh, giấy Chứng minh nhân dân và hộ khẩu thường trú.

d) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

đ) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

e) Bản sao giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

Lưu ý: Hồ sơ dự tuyển của mỗi người được xếp theo thứ tự từ mục a đến mục e. Chỉ nhận hồ sơ khi có đầy đủ thành phần như đã nêu trên.

2- Thời gian và địa điểm nhận hồ sơ:

a) Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày **20 tháng 8 năm 2014** đến ngày **19 tháng 9 năm 2014**

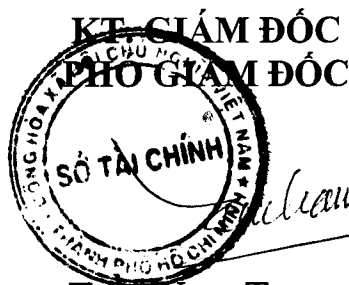
b) Địa điểm nhận hồ sơ:

- Đối với những người đang làm việc theo chế độ hợp đồng tạm tuyển, nộp hồ sơ tại Sở (phòng 003).

- Đối với thí sinh tự do, nộp hồ sơ tại Sở Nội vụ (Phòng công chức - Viên chức) *ky*

Nơi nhận :

- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng, ban;
- Chi cục TCDN;
- Lưu : VP (Đng) *ky*



Trần Nam Trang